

Số: **45** /KH-BCĐ

Trà Vinh, ngày **22** tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Phân công thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng tỉnh Trà Vinh đạt chuẩn nông thôn mới trước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào toàn dân ĐKXDĐSVH tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025.

Để kịp thời hỗ trợ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải xây dựng đạt chuẩn huyện nông thôn mới và đảm bảo thời gian hoàn thành hồ sơ, thủ tục trình Trung ương thẩm định, xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2022. Trên cơ sở Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 và Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Trưởng Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025 ban hành Kế hoạch phân công các sở, ban, ngành tỉnh và Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải giai đoạn 2021 - 2025 (Ban Chỉ đạo huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải) thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Đối với tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao

Ban Chỉ đạo huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải tổ chức rà soát các tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số

318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Khẩn trương hoàn thiện, nâng chất các tiêu chí đảm bảo đạt 100% số xã trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới và có ít nhất 10% số xã trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì đề xuất những nội dung cụ thể đến các sở, ban, ngành tỉnh phụ trách hướng dẫn thực hiện, **hạn chót là ngày 24/6/2022.**

2. Đối với thị trấn trên địa bàn đạt chuẩn đô thị văn minh

Ban Chỉ đạo huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải tổ chức rà soát và hoàn thiện các nội dung theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh. Đảm bảo 100% số thị trấn trên địa bàn huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải đạt chuẩn đô thị văn minh, những vấn đề khó khăn, vướng mắc thì đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng các sở, ngành liên quan hỗ trợ thực hiện, **hạn chót đề xuất vào ngày 24/6/2022.**

3. Tỷ lệ hài lòng của người dân trên địa bàn đối với kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Ban Chỉ đạo cùng cấp xây dựng kế hoạch, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải thực hiện việc lấy ý kiến người dân. Kết quả của việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân phải được thực hiện ít nhất 60% hộ gia đình của xã, thị trấn thuộc huyện (trong đó tỷ lệ đạt từ câu hỏi số 01 đến câu hỏi số 10 phải đạt trên 80% số hộ được lấy ý kiến hài lòng; câu hỏi số 11 phải đạt trên 90% số hộ được lấy ý kiến hài lòng); **thời gian hoàn thành trong tháng 10/2022.**

4. Các tiêu chí huyện nông thôn mới

Theo báo cáo của Ban Chỉ đạo 02 huyện: Huyện Cầu Ngang đạt 7/9 tiêu chí huyện nông thôn mới, còn lại 02 tiêu chí chưa đạt là: Tiêu chí 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục, Tiêu chí 6 về Kinh tế; Huyện Duyên Hải đạt 6/9 tiêu chí huyện nông thôn mới, còn lại 03 tiêu chí chưa đạt là: Tiêu chí 2 về Giao thông, Tiêu chí 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục và Tiêu chí 6 về Kinh tế.

Để đảm bảo huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải thực chất đạt 9/9 tiêu chí huyện nông thôn mới theo Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị Ban Chỉ đạo huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải và các sở, ban, ngành tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau: *(đính kèm Phụ lục)*

*** Ngoài ra, Ban Chỉ đạo huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải khẩn trương thực hiện các nội dung sau:**

- Xây dựng Video clip phóng sự về huyện nông thôn mới (*thời gian tối đa 15 phút*): Trong Video clip nêu những thành tựu đạt được trong thời gian qua của huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải, cần có hình ảnh so sánh từ khi bắt

đầu thực hiện cho đến thời điểm hiện tại và những thành tựu nổi bật của huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải về xây dựng nông thôn mới và **hoàn thiện trong tháng 9/2022.**

- Hoàn thiện hồ sơ cấp huyện: Để kịp thời hoàn thành hồ sơ trình Trung ương thẩm định, xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022, trước mắt Ban Chỉ đạo huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải áp dụng theo Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, để phân công các phòng, ban, ngành huyện chủ động chuẩn bị hồ sơ huyện nông thôn mới, khi Trung ương ban hành Văn bản mới thay thế Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ thì bổ sung, điều chỉnh đảm bảo hoàn thành hồ sơ theo quy định và **hoàn thiện trong tháng 9/2022.**

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải và Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải căn cứ Kế hoạch này, khẩn trương phối hợp triển khai thực hiện; Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo xã, thị trấn thực hiện đảm bảo đạt hiệu quả và tiến độ đề ra.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh được phân công chịu trách nhiệm chính thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022, chủ động hỗ trợ xây dựng hướng dẫn thực hiện các nội dung tiêu chí, chỉ tiêu được phân công và tổ chức đánh giá xác nhận thuộc phạm vi thẩm quyền của mình, đối với những nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thì hỗ trợ 02 huyện hoàn thành hồ sơ, thủ tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị thuộc các tiêu chí mình phụ trách về Ban Chỉ đạo tỉnh (*qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh*) đúng thời gian đã phân công.

3. Giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh hỗ trợ Ban Chỉ đạo huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải hoàn thiện hồ sơ trình Trung ương xem xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022; ngoài ra, thường xuyên kiểm tra thực tế, theo dõi tiến độ thực hiện và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo tỉnh.

4. Ban Chỉ đạo huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải định kỳ họp hàng tuần để kiểm tra tiến độ xây dựng các tiêu chí, chỉ tiêu của xã, huyện để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ban Chỉ đạo huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải định kỳ hàng tuần báo cáo kết quả triển khai kế hoạch này về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch phân công thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh, Ban Chỉ đạo huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải làm cơ sở cụ thể hóa từng công việc theo chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, đơn vị để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh;
- Huyện ủy Cầu Ngang;
- Huyện ủy Duyên Hải;
- BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải;
- VPĐP NTM tỉnh;
- LĐVP; Phòng THNV;
- Lưu: VT, NN. 03

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND TỈNH *van*
Lê Văn Hân

Phụ lục
PHÂN CÔNG CÁC SỞ, BAN, NGÀNH TỈNH VÀ
BAN CHỈ ĐẠO HUYỆN CẦU NGANG VÀ HUYỆN DUYÊN HẢI
(Kèm theo Kế hoạch số: 45/KH-BCĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh)

| TT | Tên tiêu chí | Nội dung tiêu chí | Phân công thực hiện | | Công việc cần thực hiện | Thời gian hoàn thành |
|----|--------------|--|-------------------------------|--|--|---|
| | | | Đơn vị chịu trách nhiệm chính | Đơn vị phối hợp | | |
| 1 | Quy hoạch | <p>1.1. Có quy hoạch xây dựng vùng huyện được phê duyệt còn thời hạn hoặc được rà soát, điều chỉnh theo quy định, trong đó có quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn</p> <p>1.2. Có công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu hoặc hạ tầng xã hội thiết yếu được đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng vùng huyện đã được phê duyệt</p> | Sở Xây dựng | BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | Rà soát, kết quả thực hiện và báo cáo về BCĐ tỉnh: nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất kiến nghị cụ thể | <p>- Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCĐ tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022;</p> <p>- Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 7/2022.</p> |
| 2 | Giao thông | <p>2.1. Hệ thống giao thông trên địa bàn huyện đảm bảo kết nối tới các xã và được bảo trì hàng năm</p> <p>2.2. Tỷ lệ km đường huyện đạt chuẩn theo quy hoạch</p> <p>2.3. Tỷ lệ km đường huyện được trồng cây xanh dọc tuyến đường</p> | Sở Giao thông Vận tải | BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | <p>- Rà soát thật chính xác tỷ lệ các tuyến đường;</p> <p>- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo đạt theo quy định;</p> <p>- Tổ chức và dặm các tuyến đường đã xuống cấp, hư hỏng;</p> | <p>- Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCĐ tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022;</p> <p>- Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022.</p> |

| | | | | | | |
|---|------------------------------------|---|--|--|---|--|
| | | 2.4. Bến xe khách tại trung tâm huyện (nếu có theo quy hoạch) đạt tiêu chuẩn loại IV trở lên | | | - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCĐ tỉnh. | |
| 3 | Thủy lợi và phòng, chống thiên tai | 3.1. Hệ thống thủy lợi liên xã đồng bộ với hệ thống thủy lợi các xã theo quy hoạch 3.2. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | - Rà soát hệ thống thủy lợi liên xã và công tác chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ; - Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo đạt tiêu chí; - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCĐ tỉnh. | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCĐ tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| 4 | Điện | Hệ thống điện liên xã đồng bộ với hệ thống điện các xã theo quy hoạch, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của cả hệ thống | Sở Công Thương | BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | - Rà soát hệ thống điện liên xã đồng bộ với hệ thống điện các xã theo quy hoạch, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của cả hệ thống; - Xây dựng kế hoạch hướng dẫn 2 huyện thực hiện đảm bảo đạt tiêu chí; - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCĐ tỉnh. | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCĐ tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| 5 | Y tế - Văn hóa - Giáo dục | 5.1. Trung tâm Y tế huyện đạt chuẩn | Sở Y tế | BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | - Tổ chức rà soát đảm bảo Trung tâm Y tế 2 huyện đạt chuẩn, cả về cơ sở vật chất và các loại hồ sơ, thủ tục; - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCĐ tỉnh. | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCĐ tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |

| | | | | | |
|--|---|---|--|--|--|
| | 5.2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện đạt chuẩn, có nhiều hoạt động văn hóa - thể thao kết nối với các xã | Sở VH, TT và Du lịch | BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | <ul style="list-style-type: none"> - Đẩy nhanh tiến độ thi công Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện; Khu sinh hoạt văn hóa thể thao và Quảng trường huyện; - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCĐ tỉnh. | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCĐ tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | 5.3. Tỷ lệ trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên | Sở Giáo dục và Đào tạo | BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng cảnh quan môi trường của các trường THPT trên địa bàn 2 huyện; - Hoàn thiện hồ sơ dạy và học, cùng các hồ sơ khác; - Chỉ đạo các trường THPT hoàn thiện các tiêu chuẩn để đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra và hoàn thiện trình UBND tỉnh công nhận đạt Chuẩn quốc gia. - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCĐ tỉnh. | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCĐ tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | 5.4. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Giáo dục và Đào tạo; - Sở Lao động, TB và XH. | BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | <ul style="list-style-type: none"> - Đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng Trung tâm GDNN-GDTX và Tổ chức thành lập Trung tâm GDNN-GDTX; (huyện DH) - Tổ chức kiểm định, công nhận theo chức năng quản lý chuyên ngành của Bộ GD và ĐT; Bộ LĐ, TB và XH. - Báo cáo kết quả nội dung đã | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCĐ tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |

| | | | | | | |
|---|---------|--|------------------------|---|--|--|
| | | | | | đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | |
| 6 | Kinh tế | 6.1. Có khu công nghiệp, hoặc cụm công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hoặc cụm ngành nghề nông thôn | Sở Công Thương | <ul style="list-style-type: none"> - BCD huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải - Sở Nông nghiệp và PTNT; - Các Sở: Kế hoạch và ĐT; Xây dựng; - Các sở, ngành liên quan | <ul style="list-style-type: none"> - Rà soát, xây dựng kế hoạch triển khai đảm bảo đạt theo quy định. - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | | 6.2. Chợ trung tâm huyện đạt tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm | Sở Công Thương | BCD huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện các thủ tục đầu tư xây dựng và tiến hành xây dựng chợ huyện đảm bảo đạt theo quy định. - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | | 6.3. Hình thành vùng nguyên liệu tập trung đối với các sản phẩm chủ lực hoặc có mô hình liên kết theo chuỗi giá trị đảm bảo an toàn thực phẩm, kết nối từ sản xuất đến tiêu thụ đối với các sản phẩm chủ lực của huyện | Sở Nông nghiệp và PTNT | <ul style="list-style-type: none"> - BCD huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải - Các sở, ngành: KH và ĐT; Công Thương; LMHTX - Các sở, ngành liên quan | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức rà soát, hướng dẫn xây dựng hình thành vùng nguyên liệu tập trung đối với các sản phẩm chủ lực hoặc có mô hình liên kết theo chuỗi giá trị đảm bảo an toàn thực phẩm, kết nối từ sản xuất đến tiêu thụ đối với các sản phẩm chủ lực của huyện; - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |

| | | | | | | |
|---|------------|---|--|---|---|--|
| | | | | | ng nghị về BCD tỉnh. | |
| | | 6.4. Có Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp hoạt động hiệu quả | - Sở Nông nghiệp và PTNT; - Sở Nội vụ | BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | - Thành lập Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp; - Sắp xếp bộ máy và tổ chức hoạt động hiệu quả. - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| 7 | Môi trường | 7.1. Hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp $\leq 50\%$ tổng lượng phát sinh | Sở Tài Nguyên MT | BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | - Tổ chức thu gom, xử lý chất thải rắn đảm bảo đạt tiêu chí; - Tuyên truyền vận động, hướng dẫn người dân thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn; - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | | 7.2. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn | | | | |
| | | 7.3. Có mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp quy mô cấp xã trở lên | Sở Nông nghiệp và PTNT | - BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải - Sở TNMT | Xây dựng hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện đạt mô hình theo quy định | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | | 7.4. Có công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung áp dụng biện pháp phù hợp | Sở Tài Nguyên MT | - BCĐ huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | - Xây dựng hướng dẫn và kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo đạt theo quy định; | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là |

| | | | | | | |
|---|----------------------------|--|------------------------|--|--|--|
| | | 7.5. Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường, trong đó tỷ lệ đất trồng cây xanh trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp tối thiểu là 10% diện tích toàn khu | | - Các Sở: Nông nghiệp và PTNT; Công Thương và các sở, ban, ngành khác có liên quan | - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | | 7.6. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn | Sở Nông nghiệp và PTNT | - BCD huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải - Các Sở, Ban, ngành có liên quan | - Xây dựng hướng dẫn thực hiện, đảm bảo đạt nội dung tiêu chí. - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | | 7.7. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định | Sở Tài Nguyên MT | - BCD huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải - Sở Xây dựng; - Các sở, ban, ngành khác có liên quan | - Xây dựng hướng dẫn thực hiện, đảm bảo đạt nội dung tiêu chí. - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | | 7.8. Tỷ lệ điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện có hạ tầng về bảo vệ môi trường theo quy định | | | | |
| 8 | Chất lượng môi trường sống | 8.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung | Sở Nông nghiệp và PTNT | - BCD huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải - Các sở, ban, ngành có liên quan | - Rà soát kết quả thực hiện đảm bảo đạt tiêu chí; - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | | 8.2. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững | | | | |
| | | 8.3. Có kế hoạch/Đề án kiểm kê, kiểm soát, bảo vệ chất lượng nước; phục hồi cảnh quan, cải tạo hệ sinh | Sở Tài Nguyên MT | - BCD huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | - Xây dựng hướng dẫn thực hiện, đảm bảo đạt tiêu chí; | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là |

| | | | | | | |
|---|--|--|--------------|---|--|--|
| | | thái ao hồ và các nguồn nước mặt trên địa bàn huyện | | - Các sở, ban, ngành có liên quan | - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | | 8.4. Cảnh quan, không gian trên địa bàn toàn huyện đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn | | | | |
| | | 8.5. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do huyện quản lý tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm | Sở Y tế | - BCD huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải - Sở Nông nghiệp và PTNT - Các sở, ban, ngành khác có liên quan | - Xây dựng hướng dẫn thực hiện, đảm bảo đạt tiêu chí; - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| 9 | Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công | 9.1. Đảng bộ, chính quyền huyện được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên | Sở Nội vụ | - BCD huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải - Sở Nông nghiệp và PTNT; - Công an tỉnh; - Các Sở, Ban, ngành khác có liên quan; | - Rà soát kết quả thực hiện, xây dựng hướng dẫn thực hiện, đảm bảo đạt tiêu chí; - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | | 9.2. Tổ chức chính trị - xã hội của huyện được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên | | | | |
| | | 9.3. Trong 02 năm liên tục trước năm xét công nhận, không có công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự | | | | |
| | | 9.4. Đảm bảo an ninh, trật tự | Công an tỉnh | BCD huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải | - Rà soát kết quả thực hiện đảm bảo đạt tiêu chí; - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |

| | | | | | |
|--|---|---------------------|---|---|--|
| | | | | | 9/2022. |
| | 9.5. Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên | Văn phòng UBND tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> - BCD huyện Cầu Ngang và huyện Duyên Hải - Sở Thông tin và Truyền thông; - Các Sở, Ban, ngành khác có liên quan | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hướng dẫn thực hiện, đảm bảo đạt tiêu chí; - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |
| | 9.6. Huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định | Sở Tư pháp | Các sở, ban, ngành có liên quan | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hướng dẫn thực hiện, đảm bảo đạt tiêu chí; - Báo cáo kết quả nội dung đã đạt, chưa đạt, đề xuất, kiến nghị về BCD tỉnh. | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị chịu trách nhiệm chính báo cáo về BCD tỉnh chậm nhất là ngày 24/6/2022; - Thời gian đảm bảo đạt tiêu chí trong tháng 9/2022. |